TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐÔN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34 /2017/HSST
Ngày 22 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN,TỈNH ĐẮK LẮK.
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hối.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Y Ngọc Ê Ban .
2. Ông Hoàng Văn Thu.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Đuống – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tham gia phiên tòa: Ông Y Rin Niê Kđăm– Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2017/HSST-QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Y T– sinh này 24 tháng 7 năm 1999 tại tỉnh Đ.
Nơi ĐKNKTT: Buôn A, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.
Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.
Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông;
Dân tộc: Ê Đê. Con ông: Y M – sinh năm 1976; Con bà: H' N – sinh năm 1975;
-Tiền án, tiền sự: Không.
-Bắt tạm giam ngày 01/8/2017.Đến 24/8/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giam cho bảo lĩnh- có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Y L- sinh năm 2000.
Trú tại Buôn K xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Những người làm chứng:
- Anh Y L2 – sinh năm 1995 (có mặt).
- Anh Y V – sinh năm 2002 (có mặt).

Đều trú tại Buôn E2, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.
- Anh Y Br– sinh năm 1998 (có mặt).
- Anh Y L3– sinh năm 1998 (có mặt).

Đều trú tại Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
- Anh Y H – sinh năm 1999 (có mặt).
- Anh Y H2 – sinh năm 1999 (có mặt).

Đều trú tại Buôn E2, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Người phiên dịch:
Ông B – Phó trưởng phòng Dân tộc huyện B.

Người bào chữa cho bị cáo Y Tung Niê: Bà Hoàng Thị Thủy- trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp ý – Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 21/5/2017 Y T, Y H, Y H2 và Y V (đều trú tại Buôn E 2, xã E, Buôn Đôn, Đắk Lắk) cùng uống rượu tại chòi rẫy của nhà Y L – thuộc thôn T, xã E, huyện B, Đắk Lắk. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày cả nhóm giải tán đi về nhà. Y T điều khiển xe mô tô BKS 47 B1- 620.26 chở Y H, Y L điều khiển một xe mô tô chở Y H2 và Y V chạy trên đường tỉnh lộ 1 về nhà. Đến địa phận Buôn E 2, xã E, huyện B, Đắk Lắk, thì gặp nhóm của Y L, sinh năm 1998, Y L2, sinh năm 2000, Y B, sinh năm 1998 (đều trú tại Buôn K xã E, huyện B, Đắk Lắk), chạy 02 xe mô tô đi ngược chiều tới. Y H rủ cả nhóm bên phía Y T chặn xe mô tô của nhóm Y L2 lại để nói chuyện. Khi biết nhóm của Y L2 là người buôn K xã E - Y H liền dùng mũ bảo hiểm đánh hai cái vào đầu Y L2.Y H2 cũng dùng tay đánh hai cái vào mặt Y L2. Thấy vậy Y L lấy một con dao dài khoảng 50- 60 cm từ xe mô tô của mình chạy đến để đánh lại nhóm của Y H2. Y bỏ chạy, bỏ lại chiếc xe mô tô BKS 47 B1- xyz trên đường. Y L liền đến dùng dao đập hai cái vào đầu xe mô tô của Y T làm vỡ hộp đèn và mặt nạ trước của xe. Thấy Y L đập phá xe mô tô, Y T quay lại nhặt một viên gạch xây dựng còn nguyên vẹn, ném trúng vào đầu (vùng đỉnh trán) của Y L , làm Y L ngã xuống ngất xỉu tại chỗ, tiếp đó Y T xông vào dùng chân tay đánh vào người của Y L hai cái. Y H2 cũng chạy đến dùng chân đạp vào người của Y L nhưng không trúng. Sau đó cả nhóm Y T bỏ đi. Y L được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk.

Vật chứng của vụ án đã tạm giữ gồm 01 viên gạch xây dựng kích thước 7x7x16,2cm bị mẻ hai đầu; một mảnh gạch vỡ kích thước 3,5x6cm; 01 mảnh gạch vỡ kích thước 5,7x 6cm (có bám dính chất đỏ sẫm nghi là vết máu).

01 con dao đặc điểm lưỡi bằng kim loại dài 57cm, cán dao bằng gỗ dài 25cm, phần lưỡi bị mẻ, bản lưỡi dao nơi rộng nhất là 5,5cm.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 745/PY- TgT ngày 07/6/2017 của Trung Tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Thương tích của Y Layar Kbuôr: vết thương vùng đầu, bể lún sọ, đã phẫu thuật mổ nâng sọ lún, tỷ lệ 30%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL – ĐGTS ngày 30/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Buôn Đôn: chiếc xe mô tô BKS 47 B1- xyz của Y T bị hư hỏng do hành vi của Y L. Giá trị thiệt hại là 240.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Y T và gia đình đã bồi thường cho Y L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Gia đình Y H và Y H2 đã tự nguyện hỗ trợ khoản tiền thuốc men cho Y L 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng). Y L tiếp tục yêu cầu Y T bồi thường 18.000.000 đồng.

Ngày 19/11/2017 Y T đã bồi thường xong toàn bộ số tiền còn lại cho Y L là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng). Cùng ngày Y L đã viết đơn không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự và xin cho Y T được hưởng án treo.

Bản cáo trạng số: 32 ngày 31/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố Y T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 BLHS(thuộc trường hợp dùng hung khí).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn đã nêu. Các nhân chứng đều khẳng định sự việc xảy ra như bị cáo, bị hại khai là đúng.

Người bị hại Y L không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin cho bị cáo Y T được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội: Sau khi đánh giá nội dung của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo; Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 tuyên bố bị cáo Y T phạm tội cố ý gây thương tích (trường hợp dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1).

Về hình phạt: Bị cáo thực hiện hành phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 10 tháng 03 ngày) đề nghị áp dụng Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 khi xử lý.

Bị cáo có nhân thân tốt, lúc thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ theo yêu cầu cho bị hại, phạm tội trong trạng thái bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại. Đề nghị áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 Bộ Luật hình sự năm 2015 , về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 khoản Điều Bộ luật hình sự, các điểm b, đ, p khoản 1 Điều 46,47, 69, 74, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Y Tung Niê từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 – 48 tháng.

Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, không đề cập.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Hoàng Thị T, trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa: Bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động do hành vi trái pháp luật của bị hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ theo yêu cầu cho bị hại. Người bị hại cũng có lỗi , có đơn và tại phiên tòa xin cho bị cáo hưởng án treo. Đề nghị áp dụng các điểm b, p, đ khoản 1 Điều 46 , điều 47 đề nghị HĐXX xem xét mức án như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát.

Người bị hại không yêu cầu thêm về bồi thường dân sự, xin giảm nhẹ án cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Y H và Y H2 giữ nguyên ý kiến về khoản tiền đã tự nguyện hỗ trợ bị hại 16.000.000 đồng.

Bị cáo không bào chữa gì thêm, nói lời cuối cùng xin được hưởng án treo và nói lời xin lỗi bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị hại và nhân chứng đã được làm rõ tại phiên tòa .

[1].Y T là người đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để biết được sức khỏe của người khác là bất khả xâm phạm. Nhưng vào tối ngày 21/5/2017, sau khi nhóm của mình gây sự với Y L, khi Y L cầm dao rượt, Y T đã bỏ chạy, nhưng khi bị Y L lấy dao đập phá xe máy, Y T đã lấy viên gạch xây dựng ném vào đầu gây lên thương tích 30% cho Y L. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, gây lên thương tích cho Y La,

nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong bộ luật hình sự và đã đủ để phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 BLHS(thuộc trường hợp dùng hung khí).

Điều luật quy định:

Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

a)Dùng hung khí nguy hiểm;

2.Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Mặt khác, do khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 hình phạt từ 02 năm đến 06 năm so với hình phạt trong khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có lợi cho bị cáo; cần áp dụng quy định tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 Bộ Luật hình sự năm 2015, nên cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 trong việc xem xét trách nhiệm hình sự với Y T như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Điều luật quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03năm.

a)Dùng hung khí nguy hiểm;

2.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

đ.. Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Cần phải xử bị cáo mức án phù hợp để cải tạo giáo dục và răn đe những kẻ khác. Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cho tới trước phiên tòa bị cáo và gia đình đã bồi thường thỏa đáng cho bị hại, bị hại có đơn và tại phiên tòa xin cho bị cáo được hưởng án treo. Hơn nữa, bản thân bị hại cũng có lỗi (xách dao đập phá xe của bị cáo) dẫn đến làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần mà phạm tội do hành vi trái pháp luật của bị cáo.

[2].Các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b,đ,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 10 tháng 03 ngày) nên phải áp dụng các Điều 69, 74 Bộ luật Hình sự năm 1999 khi áp dụng hình phạt.

Bị cáo có nơi ở rõ ràng, có nhân thân tốt, cho tới trước khi phạm tội chưa vi phạm pháp luật lần nào.Nên không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng có thể cải tạo giáo dục thành người có ích cho xã hội. Áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự có điều kiện như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát , lời bào chữa của người bào chữa và như đơn của bị hại.

[3].Về trách nhiệm dân sự: giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không đề cập.

[4].Trong vụ án này, Y H và Y H2 có dùng mũ bảo hiểm và tay đánh Y L2, nhưng Y L2 chỉ bị thương nhẹ và không yêu cầu giám định, không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đề cập giải quyết. Y H2 có dùng chân đạp vào người Y L nhưng không trúng. Bệnh án và bản giám định thương tích của Y L chỉ bị duy nhất 01 vết thương ở vùng đầu do Y T đánh. Trước khi đánh Y L, Y T và Y H2 không bàn bạc gì nên Y H không đồng phạm với Y T về tội cố ý gây thương tích. Về hành vi của Y L dùng dao đập phá xe mô tô BKS 47B1 – xyz của Y T, thiệt hại gây ra theo định giá là 240.000 đồng, chưa đủ định lượng cấu thành tội cố ý làm hư hỏng tài sản nên chưa có đủ căn cứ xử lý Y L. Riêng chiếc mô tô có số máy CE11OA xxxxx số khung CHLL7Y-xxxxx mà Y T sử dụng, bị Y L đập phá làm hư hỏng hiện chưa xác minh rõ nguồn gốc chủ sở hữu, nên cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn tách ra để xác minh xử lý sau là phù hợp.

[5].Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu thiêu hủy 01 viên gạch xây dựng kích thước 7x7x16,2cm bị mẻ hai đầu; một mảnh gạch vỡ kích thước 3,5x6cm; 01 mảnh gạch vỡ kích thước 5,7x 6cm (có bám dính chất đỏ sẫm nghi là vết máu Y T sử dụng để thực hiện tội phạm. Áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Y L 01 con dao đặc điểm lưỡi bằng kim loại dài 57cm, cán dao bằng gỗ dài 25cm, phần lưỡi bị mẻ, bản lưỡi dao nơi rộng nhất là 5,5cm.

Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản bàn giao tang vật ngày 01/11/ 2017 giữa cơ quan CSĐTCA huyện Buôn Đôn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

[6]Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Y T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Y T phạm tội " Cố ý gây thương tích " .

Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 Bộ Luật hình sự năm 2015, về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, các điểm b, đ, p khoản 1 Điều 46, 69, 74, khoản 2 Điều 104, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Y Tung Niê 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Y T cho UBND xã E huyện B, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Y T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Ea Nuôl trong việc giám sát giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, áp dụng khoản 1 Điều 69 luật Thi hành án hình sự trong thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự giữa bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong, không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu thiêu hủy 01 viên gạch xây dựng kích thước 7x7x16,2cm bị mẻ hai đầu; một mảnh gạch vỡ kích thước 3,5x6cm; 01 mảnh gạch vỡ kích thước 5,7x 6cm (có bám dính chất đỏ sẫm nghi là vết máu Y T sử dụng để thực hiện tội phạm. Áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Y L 01 con dao đặc điểm lưỡi bằng kim loại

dài 57cm, cán dao bằng gỗ dài 25cm, phần lưỡi bị mẻ, bản lưỡi dao nơi rộng nhất là 5,5cm.

Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản bàn giao tang vật ngày 01/11/ 2017 giữa cơ quan CSĐTCA huyện Buôn Đôn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điểm a, khoản 1, Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện B.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận</u> :
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKS huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ hình sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ.

Nguyễn Trọng Hối